

Va, et toi, fais de même

Par James E. Evanson
des soixante-dix

Hãy Đi và Làm Theo Như Vậy

Bài của Anh Cả James E. Evanson
Thuộc Nhóm Túc Số Thấy Bảy Mười

Conférence générale d'octobre 2025

J'aimerais mettre en lumière le rôle des missionnaires appelés à faire une mission dédiée au service. Ils sont des exemples pour nous.

Tandis que le Sauveur parcourait la région de Bethsaïda, quelques personnes lui ont amené un aveugle. Celles-ci espéraient peut-être être les témoins directs d'un miracle. Le Sauveur « prit l'aveugle par la main et le conduisit hors du village » afin de le guérir en privé. Cette guérison n'a d'abord pas semblé efficace. L'homme regarda et dit : « J'aperçois les hommes, mais je les vois comme des arbres qui marchent. » Avec compassion, Jésus « lui mit de nouveau les mains sur les yeux ; et, quand l'aveugle regarda fixement », grâce à ce geste supplémentaire du Sauveur, « il [...] vit tout distinctement ».

Cela n'est qu'un exemple parmi d'autres de la façon dont la vie du Sauveur se caractérise par d'humbles actes de service. Il nous rappelle qu'il « est venu, non pour être servi, mais pour servir », et il nous invite ensuite à suivre son exemple en faisant le deuxième mille, donnant à celui qui nous demande et aimant notre prochain. Lorsqu'on lui a demandé : « Qui est mon prochain ? » Le Christ a raconté la parabole du bon Samaritain, avec le commandement suivant : « Va, et toi, fais de même. »

Les missionnaires de l'Église de Jésus-Christ des Saints des Derniers Jours sont des exemples modernes du bon Samaritain que le Christ nous invite à devenir. J'aimerais mettre en lumière le rôle des missionnaires appelés à des missions dédiées au service. Ils sont pour nous des exemples de la manière dont le service (1) ouvre les cœurs à l'Évangile de Jésus-Christ, (2) nous

Hôm nay, tôi muốn đặc biệt đề cao những người truyền giáo được kêu gọi vào các chỉ định phục vụ. Họ là gương sáng để chúng ta noi theo.

Khi Đấng Cứu Rỗi đi ngang qua Bết Sai Đa, vài người dân đã dẫn một người mù đến nơi Ngài. Có lẽ họ hy vọng sẽ được tận mắt chứng kiến một phép lạ. Đấng Cứu Rỗi đã “nắm tay người mù, dắt ra ngoài làng”, để chữa lành cho ông một cách riêng tư. Ban đầu, việc chữa lành dường như có vẻ không mấy hiệu quả. Người mù ấy “ngó lên rồi thưa rằng: Tôi thấy người ta, và nhìn họ đi giống như cây.” Rồi Đức Chúa Giê Su với lòng thương xót, “lại đặt tay trên mắt [ông, rồi bảo ông hãy ngược nhìn lên].” Với đôi tay của Đấng Cứu Rỗi chạm thêm vào lần nữa, người mù ấy nay đã “... thấy rõ ràng [tất cả].”

Đây chỉ là một ví dụ cho thấy cuộc đời của Đấng Cứu Rỗi vốn được ghi dấu bởi những hành động phục vụ khiêm nhường. Ngài nhắc nhở chúng ta rằng Ngài đến “không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta” rồi Ngài mời gọi chúng ta noi theo gương Ngài bằng cách sẵn lòng đi thêm một dặm nữa, ban cho những ai cầu xin chúng ta, và yêu thương người lân cận của mình. Khi có người hỏi: “Ai là người lân cận tôi?” Đấng Ky Tô đã chia sẻ câu chuyện ngụ ngôn về người Sa Ma Ri nhân lành, rồi truyền dạy: “hãy đi [và] làm theo như vậy.”

Những người truyền giáo của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô chính là những ví dụ về người Sa Ma Ri nhân lành trong thời hiện đại mà Đấng Ky Tô mời gọi chúng ta trở thành. Hôm nay, tôi muốn đặc biệt đề cao những người truyền giáo được kêu gọi vào các chỉ định phục vụ. Họ là những tấm gương cho chúng ta về cách mà sự phục vụ (1) mở tâm

permet à tous de servir quelle que soit notre situation et (3) attire le pouvoir du Christ dans notre vie.

Premièrement, le service ouvre les cœurs à l'Évangile de Jésus-Christ

Vers 91 av. J.-C., Ammon, un missionnaire du Livre de Mormon, s'est présenté au roi Lamoni en disant : « Je désire demeurer un certain temps parmi ce peuple ; [et] je serai ton serviteur. » Grâce à la façon dont il a servi le roi, Ammon a eu l'occasion de « parler hardiment, et [de dire au roi Lamoni] par quel pouvoir » il a accompli ces choses. En contrepartie, le roi a promis à Ammon : « Tout ce que tu désires, je te le donnerai. » La seule requête d'Ammon a été que le roi écoute le message de l'Évangile de Jésus-Christ. Le service d'Ammon a eu pour résultat « d'amener des milliers d'âmes au repentir ».

De nos jours, le service continue de conduire les gens à l'Évangile. Sœur Bevan faisait une mission dédiée à l'enseignement lorsqu'elle a commencé à rencontrer des problèmes de santé nécessitant son retour chez elle pour suivre un traitement. Au lieu d'être relevée, elle a pu continuer de servir dans le cadre d'une mission dédiée au service depuis chez elle.

Alors qu'elles traversaient un parc, sœur Bevan et une amie se sont senties poussées à parler à une mère accompagnée de ses quatre jeunes enfants, mais elles ont hésité et la famille s'en est allée. Le lendemain, elles sont retournées dans ce parc, priant pour que la famille s'y trouve aussi. Miraculeusement, la mère était assise exactement au même endroit que la veille. Cette fois, sœur Bevan et son amie sont allées lui parler et, tout en faisant connaissance avec elle, ont découvert qu'elle avait désespérément besoin d'une aide temporelle. Elles lui ont apporté leur soutien et l'ont ensuite invitée à découvrir l'Évangile.

Grâce à ce service et à cette invitation, la mère et l'aîné des enfants se sont fait baptiser, suivi du cadet un an plus tard. Ils sont toujours pratiquants aujourd'hui. Sœur Bevan savait que cette expérience était divinement inspirée et cela lui a prouvé qu'elle se trouvait exactement à l'en-

lòng mọi người để đón nhận Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô, (2) cho phép tất cả chúng ta phục sự bất kể hoàn cảnh nào, và (3) mang quyền năng của Đấng Ky Tô vào cuộc sống của chúng ta.

Thứ nhất, Sự Phục Vụ Mở Tâm Lòng của Mọi Người để Đón Nhận Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô

Khoảng năm 91 trước T.C, Am Môn, một người truyền giáo được ghi chép trong sách Mặc Môn, đã diện kiến Vua La Mô Ni và tâu rằng: “thần muốn ở lại một thời gian với dân này; ... [và] thần chỉ muốn làm tôi tớ cho bệ hạ.” Vì sự phục vụ của ông dành cho nhà vua, nên Am Môn đã được trao cơ hội để “mạnh dạn nói, ... và cho [vua La Mô Ni] biết nhờ quyền năng nào” mà ông đã làm được những việc như vậy. Để đáp lại, vua hứa rằng “bất cứ điều gì [Am Môn] mong muốn ... [nhà vua cũng sẽ] ban cho.” Điều duy nhất mà Am Môn thỉnh cầu đó là nhà vua hãy lắng nghe sứ điệp Phúc Âm của Chúa Giê Su Ky Tô. Kết quả từ sự phục vụ của Am Môn chính là “hàng ngàn người [đã được dẫn dắt] đến sự hối cải.”

Ngày nay, sự phục vụ vẫn tiếp tục dẫn dắt những người khác đến với Phúc Âm. Chị Bevan, khi đang phục vụ với tư cách là một người truyền giáo giảng dạy, đã gặp vấn đề về sức khỏe, chị buộc phải quay trở về nhà để chữa trị. Thay vì được giải nhiệm, chị vẫn có thể tiếp tục phục vụ với tư cách là một người truyền giáo phục vụ tại nhà.

Khi đi dạo công viên, Chị Bevan cùng với người bạn của mình được thúc giục để nói chuyện với một người mẹ có bốn đứa con nhỏ, nhưng họ đã do dự, và rồi gia đình ấy lái xe đi mất. Ngày hôm sau, họ quay trở lại công viên, cầu nguyện để có thể gặp lại gia đình ấy. Kỳ diệu thay, người mẹ ấy lại ngồi ngay đúng chỗ hôm trước. Lần này Chị Bevan và người bạn đã đến bắt chuyện, chào hỏi người mẹ ấy, và biết được rằng cô ấy đang rất cần sự giúp đỡ về đời sống. Hai chị đã tìm cách hỗ trợ, và rồi mời người mẹ ấy tìm hiểu về Phúc Âm.

Nhờ sự phục vụ và lời mời đó, mà người mẹ cùng đứa con cả của cô đã chịu phép báp têm, và một năm sau thì đến lượt đứa con kế tiếp. Gia đình này vẫn trung tín cho đến ngày hôm nay. Chị Bevan biết rằng kinh nghiệm này đến từ Thượng Đế và điều đó “chứng minh với [chị]

droit où Dieu avait besoin qu'elle soit.

Comme Ammon et sœur Bevan, lorsque nous servons autrui, nous « [lui donnons] le bon exemple » et il désire connaître la « raison de l'espérance qui est en [nous] ».

Jésus nous lance cette invitation : « Va, et toi, fais de même. »

Deuxièmement, le service nous permet à tous de servir quelle que soit notre situation

Le président Nelson a demandé à «chaque-jeune homme digne et apte de se préparer pour une mission, et d'en faire une », et à chaque sœur jeune et capable de « [prier] pour savoir si le Seigneur désire [qu'elle fasse] une mission ». Il a promis : « Votre décision de faire une mission, quelle soit de prosélytisme ou [dédiée au] service, sera une bénédiction pour vous et pour beaucoup d'autres. » Les missions dédiées au service ont transformé la définition du mot capable. À présent, chaque jeune homme et chaque jeune femme qui désirent faire une mission à plein temps pour le Seigneur le peuvent, à de très rares exceptions.

Quand il s'agit de servir indépendamment de notre situation personnelle, elder Holgado est un exemple. Il est né avec une maladie génétique rare qui l'empêchait de faire une mission dédiée à l'enseignement. Elder Holgado a été appelé en tant que missionnaire dédié au service et a effectué du bénévolat au sein du magasin de l'évêque, permettant à des centaines de personnes de recevoir le soutien dont elles avaient besoin. Il garnissait les étagères, emballait les légumes et compactait les cartons.

Prenant la parole à la réunion de Sainte-Cène après sa mission, elder Holgado a déclaré : « Dieu a besoin de missionnaires dédiés au service. Il a besoin de gens qui aiment et servent autrui. Ces personnes entreposent du papier hygiénique, emballent des brocolis, montent des meubles et font du bien aux gens. »

Vous n'avez pas besoin de recevoir une tâche de service ou de porter un badge missionnaire pour faire du bien. Le Sauveur reconnaît chaque acte de service. Nous sommes tous capables d'aider les gens à venir au Christ en les servant

ràng [chị] đã ở chính xác nơi mà Ngài cần [chị] hiện diện.”

Giống như Am Môn và Chị Bevan, khi phục vụ người khác, chúng ta “nêu lên cho [họ] thấy những tấm gương tốt” và khiến cho họ muốn biết “về sự trông cậy trong [chúng ta].”

Chúa Giê Su mời gọi chúng ta: “hãy đi [và] làm theo như vậy.”

Thứ Hai, Sự Phục Vụ Cho Phép Tất Cả Chúng Ta Phục Sự Bất Kể Hoàn Cảnh Nào

Chủ Tịch Russell M. Nelson đã kêu gọi “mọi thanh niên xứng đáng, có khả năng, cần phải chuẩn bị và phục vụ truyền giáo,” đối với các thiếu nữ trẻ tuổi có khả năng “hãy cầu nguyện để biết liệu Chúa có muốn các [em ấy] phục vụ truyền giáo hay không.” Ông hứa rằng “quyết định của các em để phục vụ truyền giáo, cho dù đó là một nhiệm vụ truyền đạo hay là một nhiệm vụ phục vụ, thì cũng ban phước cho các em và nhiều người khác.” Các nhiệm vụ phục vụ đã làm thay đổi ý nghĩa của chữ có khả năng. Giờ đây, mọi thanh niên hay thiếu nữ trẻ tuổi xứng đáng và có ước muốn phục vụ truyền giáo toàn thời gian cho Chúa đều có thể thực hiện chỉ trừ một vài ngoại lệ hiếm hoi.

Anh Cả Holgado là một tấm gương về việc có thể phục vụ bất kể hoàn cảnh cá nhân ra sao. Anh sinh ra với một căn bệnh di truyền hiếm gặp, khiến anh không thể phục vụ trong công việc truyền giáo giảng dạy. Anh Cả Holgado được kêu gọi làm người truyền giáo phục vụ và đã tình nguyện làm việc trong nhà kho của vị giám trợ, nơi anh giúp đỡ những người khác nhận được sự trợ giúp cần thiết. Anh sắp xếp hàng hóa lên kệ, đóng gói rau củ, và làm phẳng những thùng các-tông.

Trong bài nói chuyện của mình tại lễ Tiệc Thánh sau khi kết thúc giáo vụ, Anh Cả Holgado chia sẻ: “Thượng Đế cần những người truyền giáo phục vụ. Ngài cần những người biết yêu thương và phục vụ người khác. Đó là những người sắp xếp các cuộn giấy vệ sinh, đóng gói bông cải xanh, đóng bàn ghế, và đối xử tử tế với người khác.”

Anh chị em không cần phải được chỉ định phục vụ hay đeo băng tên mới có thể làm những việc tốt. Mọi hành động phục vụ đều được Đấng Cứu Rỗi ghi nhận. Tất cả chúng ta đều có thể giúp người khác đến cùng Đấng Kỳ Tò bằng cách

avec amour et gentillesse. Nous pouvons tous servir chaque personne individuellement au nom du Christ, par le pouvoir du Saint-Esprit, et mener une vie exemplifiant la foi en Jésus-Christ. Le service nous permet de nous présenter comme des sacrifices vivants, agréables à Dieu.

Jésus nous lance cette invitation : « Va, et toi, fais de même. »

Troisièmement, le service attire le pouvoir du Christ dans notre vie

Un jeune missionnaire, qui avait été transféré d'une mission dédiée à l'enseignement à une mission dédiée au service, a rencontré certaines difficultés personnelles suscitant chez lui le besoin du pouvoir guérisseur du Christ. Le service consacré a apporté ce pouvoir dans sa vie. Il a dit : « J'ai ressenti, pendant que je traversais ces difficultés, que le Christ me soutenait. Il y a vraiment quelque chose de spécial à le voir bénir les gens dans une banque alimentaire, dans le temple ou encore grâce à son Évangile. »

Ce frère a commencé à éprouver une joie plus profonde, et son enthousiasme renouvelé s'est avéré une bénédiction pour lui et toute sa famille. L'Esprit a pénétré plus abondamment leur foyer, ils sont allés au temple ensemble plus régulièrement et le Christ a occupé une place plus importante au sein de leur famille. Ce missionnaire croit que le Christ a sauvé sa vie et béni sa famille grâce au service.

Le président Nelson a enseigné : « Le désir de servir et d'affermir autrui est un symbole de notre empressement à être guéris » par le pouvoir rédempteur du Sauveur.

Jésus nous lance cette invitation : « Va, et toi, fais de même. »

Les missionnaires dédiés au service sont des exemples de disciples consacrés de Jésus-Christ

Quand vous, ou un membre de votre famille, êtes appelés comme missionnaire dédié au service, c'est un moment à célébrer. Dès lors, votre famille comptera un représentant du Seigneur Jésus-Christ qui a été mis à part et qui demeure au sein du foyer. Cela vous transformera tous pour le bien. Un appel à servir ne devrait jamais

servir avec amour et gentillesse. Tous nous pouvons servir chaque personne individuellement au nom du Christ, par le pouvoir du Saint-Esprit, et mener une vie exemplifiant la foi en Jésus-Christ. Le service nous permet de nous présenter comme des sacrifices vivants, agréables à Dieu.

Jésus nous lance cette invitation : « Va, et toi, fais de même. »

Thứ Ba, Sự Phục Vụ Mang Quyền Năng của Đấng Ky Tô Vào Cuộc Sống của Chúng Ta

Một người truyền giáo trẻ tuổi, sau khi được chuyển từ chỉ định giảng dạy sang chỉ định phục vụ, đã phải đối diện với nhiều thử thách cá nhân và cần đến quyền năng chữa lành của Đấng Ky Tô. Sự phục vụ tận tụy đã mang quyền năng ấy vào cuộc sống của anh. Anh nói: “Tôi cảm thấy rằng trong những lúc gặp khó khăn, tôi có thể cảm nhận được Đấng Ky Tô đang nâng tôi lên. Có điều gì đó thật đặc biệt khi thấy Ngài ban phước cho mọi người qua một kho lương thực, trong đền thờ, và qua Phúc Âm của Ngài.”

Anh cả này bắt đầu cảm nhận được niềm vui sâu sắc hơn, và sự nhiệt thành mới mẻ đã ban phước cho anh và cả gia đình mình. Thánh Linh tràn ngập trong gia đình ấy, họ cùng nhau đi đến thờ thường xuyên hơn, và Đấng Ky Tô trở thành trọng tâm lớn hơn trong gia đình họ. Người truyền giáo này tin rằng chính Đấng Ky Tô đã cứu lấy cuộc sống của anh và ban phước cho cả gia đình anh qua sự phục vụ.

Chủ Tịch Nelson đã dạy: “Sự sẵn lòng phục vụ và củng cố những người khác là một biểu tượng của sự sẵn sàng của một người để được chữa lành” bởi quyền năng cứu chuộc của Đấng Cứu Rỗi.

Chúa Giê Su mời gọi chúng ta: “hãy đi [và] làm theo như vậy.”

Những Người Truyền Giáo Phục Vụ Chính Là Những Môn Đồ Tận Tụy của Chúa Giê Su Ky Tô.

Khi anh chị em hoặc người thân được ban phước với sự kêu gọi làm người truyền giáo phục vụ, đó là một khoảnh khắc đáng để ăn mừng. Gia đình anh chị em giờ đây sẽ có một người đại diện đã được biệt riêng của Chúa Giê Su Ky Tô sống cùng trong nhà. Điều đó sẽ thay đổi tất cả anh chị em theo hướng tốt lành. Không nên

susciter de déception. Nous chantons ces paroles : « J'irai où tu veux que je sois, ce que tu voudras je serai. » Voici une occasion de montrer que nous croyons vraiment ce que nous disons !

Vous tous qui servez, et plus spécialement les quatre mille jeunes missionnaires dédiés au service, nous vous aimons ! Si les missionnaires dédiés à l'enseignement sont la bouche du Seigneur, alors les missionnaires dédiés au service sont ses mains, et vous n'êtes pas des missionnaires de seconde classe. Chacun de vous joue un rôle vital dans le rassemblement d'Israël. Le président Nelson a enseigné : « Chaque fois que nous faisons quoi que ce soit qui aide qui que ce soit [...] à contracter et à respecter ses alliances avec Dieu, nous aidons à rassembler Israël. »

Vous, missionnaires dédiés au service, rassemblez Israël chaque jour de nombreuses manières différentes et votre service transforme des vies. Il arrive souvent que vous ne sachiez pas à qui profitent vos actes de service, mais Dieu le sait. Souvenez-vous toujours que « toutes les fois que vous [servez] l'un de ces plus petits, [c'est lui que] vous [servez] ». Nous entendons vos voix lorsque vous êtes bénévoles dans les centres d'appel de l'Église, nous voyons vos sourires lorsque vous aidez au sein d'organisations de la collectivité et nous percevons votre lumière lorsque vous servez dans les temples. Vous donnez à manger à ceux qui ont faim, des vêtements à ceux qui sont nus et à boire à ceux qui ont soif.

Nous devons tous aller et faire de même.

Le service est la force vive des disciples du Christ

Le service a le pouvoir d'ouvrir les cœurs à l'Évangile et nous permet à tous d'offrir notre âme tout entière au Christ. Il change notre cœur afin que nous devenions plus semblables à lui et, ce faisant, nous édifions autrui. Le président Nelson a un jour demandé : « Dans ce monde frappé de dépérissement spirituel, les personnes [...] peuvent-elles faire changer les choses ? » Sa réponse est : « Oui ! [...] 'Le peuple de l'alliance du Seigneur, armé de justice et du pouvoir de Dieu dans une grande gloire' [...] peut améliorer la vie de tous les humains. » Par le service, nous

avons la vision dans bất kỳ sự kêu gọi phục vụ nào. Chúng ta hát: “Chúa ơi, nay con theo Ngài đi khắp mọi lối” và “Chúa ơi, con xin noi theo gương Ngài.” Đây là một cơ hội để chứng minh rằng chúng ta thật sự nghiêm túc với những điều mình đã nói!

Xin gửi đến tất cả những ai đang phục vụ, đặc biệt là hơn 4,000 người truyền giáo phục vụ trẻ tuổi, chúng tôi yêu thương các anh chị! Nếu những người truyền giáo giảng dạy là miệng của Chúa, thì những người truyền giáo phục vụ chính là đôi tay của Ngài, và các anh chị không phải là những người truyền giáo thứ cấp. Mỗi người đều quan trọng trong công việc quy tụ Y Sơ Ra Ên. Chủ Tịch Nelson đã dạy rằng “bất cứ khi nào chúng ta làm điều gì nhằm giúp đỡ bất cứ ai ... để lập và tuân giữ các giao ước với Thượng Đế, thì chúng ta cũng đang giúp quy tụ Y Sơ Ra Ên.”

Các anh chị, những người truyền giáo phục vụ, quy tụ Y Sơ Ra Ên mỗi ngày qua nhiều cách thức, và sự phục vụ của anh chị đang thay đổi nhiều cuộc đời. Thường thì anh chị không biết ai là người được hưởng lợi từ sự phục vụ của mình, nhưng Thượng Đế biết. Hãy luôn nhớ rằng “hễ các [anh chị đã phục vụ] cho một người trong những người rất hèn mọn này ... [thì anh chị đang phục vụ cho chính Ngài vậy].” Chúng tôi nghe tiếng nói của anh chị khi tình nguyện tại các tổng đài của Giáo Hội; chúng tôi thấy nụ cười của anh chị khi đang giúp đỡ trong các tổ chức cộng đồng; và chúng tôi cảm nhận ánh sáng của anh chị khi đang phục vụ trong các đền thờ. Anh chị mang thức ăn cho người đói, quần áo cho người thiếu mặc, và nước uống cho người khát.

Tất cả chúng ta đều cần phải đi và làm theo như vậy.

Sự Phục Vụ Chính Là Huyết Mạch của Các Môn Đồ của Đấng Ky Tô

Sự phục vụ có quyền năng để mở tấm lòng đón nhận Phúc Âm, và cho phép mỗi chúng ta hiến dâng trọn vẹn tâm hồn mình cho Đấng Ky Tô. Điều đó biến đổi tấm lòng chúng ta để trở nên giống Ngài hơn, và trong tiến trình đó, chúng ta lại nâng đỡ người khác. Chủ Tịch Nelson từng hỏi: “Trong một thế giới đang bị tàn phá bởi sự suy đồi thuộc linh này, liệu từng cá nhân có thể ... tạo nên sự khác biệt không?” Chủ Tịch trả lời: “Có chứ! ... ‘Dân giao ước của Chúa, ... được trang bị ... bằng quyền năng của Thượng Đế trong vinh quang vĩ đại’ ... có thể nâng đỡ cuộc

changeons les cœurs et le monde.

Le Christ « allait de lieu en lieu faisant du bien ». Il a guéri les malades, rendu la vue aux aveugles et ressuscité les morts. Il a préparé des repas, apporté son aide lors de noces de mariage et nourri des milliers de gens qui avaient faim. En rendant service à chacun au nom du Christ, nous devenons de plus en plus saints et dignes du don de la vie éternelle. Jésus-Christ vit. Il est mon Sauveur et le vôtre. Il est notre Rédempteur. Il est notre grand exemple de service. Je vous invite tous à aller et à faire de même. Au nom de Jésus-Christ. Amen.

sống của toàn thể nhân loại.” Qua sự phục vụ, chúng ta thay đổi tấm lòng—và cả thế giới.

Đấng Kỵ Tô đã “đi từ nơi nợ qua chỗ kia làm phước.” Ngài đã phục vụ người bệnh, làm cho người mù được thấy, và thăm viếng những kẻ khốn cùng. Ngài nấu ăn, giúp đỡ tại hôn lễ, và làm cho hàng ngàn người đói được no bụng. Khi chúng ta phục vụ từng người trong danh của Đấng Kỵ Tô, chúng ta ngày càng trở nên thánh khiết và xứng đáng với ân tứ của sự sống đời đời. Chúa Giê Su Kỵ Tô hằng sống. Ngài là Đấng Cứu Rỗi của tôi và của anh chị em. Ngài là Đấng Cứu Chuộc của chúng ta. Ngài là tấm gương tuyệt vời nhất cho chúng ta về việc phụng sự. Tôi mời gọi mỗi người chúng ta hãy đi và làm theo như vậy. Trong tôn danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô, A Men.